

TỔNG CỤC THUẾ
CỤC THUẾ TỈNH VĨNH PHÚC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /CTVPH-TTHT

Vĩnh Phúc, ngày tháng năm

V/v thời điểm ghi nhận doanh thu
xuất khẩu

Kính gửi: Công ty TNHH Amo Vina
Mã số thuế: 2500517382

(Địa chỉ: Lô CN 13, KCN Khai Quang, TP. Vĩnh Yên, T. Vĩnh Phúc)

Cục Thuế tỉnh Vĩnh Phúc nhận được Công văn số 23-005/CV-AMO của Công ty TNHH Amo Vina (Công ty) hỏi về việc thời điểm ghi nhận doanh thu xuất khẩu. Về vấn đề này Cục Thuế tỉnh Vĩnh Phúc có ý kiến như sau:

1. Về thời điểm ghi nhận doanh thu xuất khẩu

Tại khoản 1 Điều 8 Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính quy định:

“Điều 8. Thời điểm xác định thuế GTGT

1. Đối với bán hàng hóa là thời điểm chuyển giao quyền sở hữu hoặc quyền sử dụng hàng hóa cho người mua, không phân biệt đã thu được tiền hay chưa thu được tiền.”

Tại khoản 1 Điều 9 Nghị định số 123/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định:

“Điều 9. Thời điểm lập hóa đơn

1. Thời điểm lập hóa đơn đối với bán hàng hóa (bao gồm cả bán tài sản nhà nước, tài sản tịch thu, sung quỹ nhà nước và bán hàng dự trữ quốc gia) là thời điểm chuyển giao quyền sở hữu hoặc quyền sử dụng hàng hóa cho người mua, không phân biệt đã thu được tiền hay chưa thu được tiền.”

Tại khoản 7 Điều 3 Thông tư số 119/2014/TT-BTC ngày 25/08/2014 của Bộ Tài chính quy định:

“7. Sửa đổi khoản 4 Điều 16 Thông tư số 219/2013/TT-BTC như sau:

“Hóa đơn thương mại. Ngày xác định doanh thu xuất khẩu để tính thuế là ngày xác nhận hoàn tất thủ tục hải quan trên tờ khai hải quan”.”

Căn cứ các quy định nêu trên, thời điểm xác định doanh thu xuất khẩu để tính thuế là ngày xác nhận hoàn tất thủ tục hải quan trên tờ khai hải quan theo quy định tại khoản 7 Điều 3 Thông tư số 119/2014/TT-BTC ngày 25/08/2014 của Bộ Tài chính.

2. Về việc lập hóa đơn khi xuất khẩu

Tại điểm b khoản 2 Điều 8 Nghị định số 123/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định:

“2. Hóa đơn bán hàng là hóa đơn dành cho các tổ chức, cá nhân như sau:

...

b) Tổ chức, cá nhân trong khu phi thuế quan khi bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ vào nội địa và khi bán hàng hóa, cung ứng dịch vụ giữa các tổ chức, cá nhân trong khu phi thuế quan với nhau, xuất khẩu hàng hóa, cung cấp dịch vụ ra nước ngoài, trên hóa đơn ghi rõ “Dành cho tổ chức, cá nhân trong khu phi thuế quan”.”

Tại điểm c khoản 3 Điều 13 Nghị định số 123/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định:

“3. Quy định về áp dụng hóa đơn điện tử, phiếu xuất kho kiêm vận chuyển nội bộ, phiếu xuất kho hàng gửi bán đại lý đối với một số trường hợp cụ thể theo yêu cầu quản lý như sau:

...

c) Cơ sở kinh doanh kê khai, nộp thuế giá trị gia tăng theo phương pháp khấu trừ có hàng hóa, dịch vụ xuất khẩu (kể cả cơ sở gia công hàng hóa xuất khẩu) khi xuất khẩu hàng hóa, dịch vụ sử dụng hóa đơn giá trị gia tăng điện tử.

Khi xuất hàng hóa để vận chuyển đến cửa khẩu hay đến nơi làm thủ tục xuất khẩu, cơ sở sử dụng Phiếu xuất kho kiêm vận chuyển nội bộ theo quy định làm chứng từ lưu thông hàng hóa trên thị trường. Sau khi làm xong thủ tục cho hàng hóa xuất khẩu, cơ sở lập hóa đơn giá trị gia tăng cho hàng hóa xuất khẩu.”

Căn cứ các quy định nêu trên, trường hợp Công ty là doanh nghiệp chế xuất, có hoạt động gia công cho khách hàng nước ngoài thì Công ty sử dụng hóa đơn bán hàng, trên hóa đơn ghi rõ “Dành cho tổ chức, cá nhân trong khu phi thuế quan” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 8 Nghị định số 123/2020/NĐ-CP của Chính phủ. Khi xuất hàng hóa để vận chuyển đến cửa khẩu hay đến nơi làm thủ tục xuất khẩu, Công ty sử dụng Phiếu xuất kho kiêm vận chuyển nội bộ theo quy định làm chứng từ lưu thông hàng hóa trên thị trường. Sau khi làm xong thủ tục cho hàng hóa xuất khẩu, Công ty lập hóa đơn điện tử cho hàng hóa xuất khẩu.

Cục Thuế tỉnh Vĩnh Phúc trả lời đề Công ty TNHH Amo Vina được biết và thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
 - Cục trưởng (để b/c);
 - Các Phó Cục trưởng;
 - Website Cục Thuế;
 - Phòng NVDTPC (để biết);
 - Lưu: VT, TTHT.
- (NTTDuong-3b)

**KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG**

Nguyễn Đức Huy